TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **01**/2025/HS-ST
Ngày: 06 - 01 -2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lữ Quốc Toàn - Hiệu trưởng Trường THCS Ngô Sĩ Liên

2. Ông Nguyễn Xuân Tùng - Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã Suối Cát

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Châu Loan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 246/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 248/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2024 và Thông báo số 218/2024/TB-TA ngày 28/12/2024 về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa xét xử vụ án hình sự, đối với bị cáo:

Võ Ngọc T, sinh năm: 1981, tại Bình Định; Nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện nay: khu phố E, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Minh C (đã chết) và bà Phạm Thị B; Vợ: Đoàn Thị Thanh T1, con: có 01 người con, sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Em Lê Kim T2, sinh ngày: 12/02/2011 (*Vắng mặt*)

Nơi cư trú: Ấp A, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Nguyễn Thị Cẩm V, sinh năm: 1986 (*Vắng mặt*)

Nơi cư trú: Ấp A, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Công ty TNHH H1

Địa chỉ trụ sở: Số F, đường K, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện hợp pháp của Công ty TNHH H1: Ông Hồ Xuân H, sinh năm: 1966 (*Vắng mặt*)

Nơi cư trú: Số B, đường N, khu phố E, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

Là người đại diện theo pháp luật.

2. Anh Mu Hăm M, sinh năm: 2004 (*Vắng mặt*)

Nơi cư trú: Ấp D, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 10 phút ngày 17/06/2024, em Lê Kim T2, sinh ngày 12/02/2011, ngụ tại ấp A, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai điều khiển xe mô tô biển số 60H5-164.97, lưu thông trên làn đường dành cho xe ô tô và xe mô tô thuộc phần đường bên phải Quốc lộ A theo hướng từ thành phố H đi tỉnh Bình Thuận. Khi đi đến gần Km 1774+800m thuộc ấp A, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai thì T2 nghe có tiếng người gọi lớn tên của mình ở phía bên trái đường nên T2 ngoảnh mặt qua trái để nhìn (khoảng 2-3 giây). Cùng lúc này, Võ Ngọc T điều khiển xe ô tô bơm bê tông biển số 60C-349.32, bắt đầu chuyển hướng từ đường H - M (bên phải Quốc lộ A, tính theo hướng đi từ thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Bình Thuận), hướng ra phần đường bên phải Quốc lộ A (tính theo hướng đi trên) với ý định cho xe chuyển hướng qua đường. Khi phần đầu xe ô tô bơm bê tông biển số 60C- 349.32, đi đến đầu đoạn đường giao nhau giữa đường H - Mây T với đường Quốc lộ 1 (tức mép phải đường Quốc lộ 1) thì T quan sát về hai hướng và phát hiện ở hướng từ thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Bình Thuận, có xe mô tô do em T2 điều khiển đang chạy với vận tốc nhanh tới xe ô tô của T (lúc này khoảng cách giữa xe ô tô và xe mô tô còn khoảng 30 mét). Mặc dù có thể phanh xe để tránh xảy ra va chạm nhưng T đã chủ quan cho rằng em T2 sẽ nhường đường nên vẫn tiếp tục giữ nguyên tốc độ, cho xe chuyển hướng qua đường. Đến khi phát hiện xe mô tô biển số 60H5-164.97 do T2 điều khiển không có đấu hiệu giảm tốc độ thì T mới bấm giữ còi xe nhưng không cho phương tiện dùng hẳn mà vẫn tiếp tục giữ nguyên tốc độ để xe chuyển hướng qua đường. Khi nghe tiếng còi xe, T2 giật mình quan sát về phía trước thì thấy xe ô tô bơm bê tông đang chuyển hướng qua đường chiếm toàn bộ phần đường bên phải (phần đường xe mô tô Thi đang lưu thông, lúc này khoảng cách giữa hai phương tiện còn khoảng 15-20 mét), nên T2 đã đạp phanh để giảm tốc độ, đồng thời đánh lái xe mô tô sang phải, nhưng do khoảng cách gần, không kịp, làm phần đầu xe mô tô biển số 60H5-164.97 đã va chạm trực diện với phần hông trái (trục bánh sau thứ hai, gần đuôi xe) xe ô tô bơm bê tông biển số 60C-349.32, gây tai nạn giao thông.

Hậu quả: Lê Kim T2 bị thương, được đưa đi cấp cứu điều trị tại Trung tâm y tế huyện X và Bệnh viện Đ sau đó chuyển đến điều trị tại Bệnh viện N.

* Tại Bản kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số:

4865/KLTTCT-C09B, ngày 22/08/2024 của Phân Viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

1. Các kết quả chính:

- Mặt trong đùi phải có 01 vết loét bỏng, đường kính khoảng 12 cm.

- Nứt xương trán trái.

- Gãy cánh lớn và thân xương bướm trái.

- Tụ máu dưới màng cứng vùng thái dương phải không còn hình ảnh tổn thương trên chẩn đoán hình ảnh.

- Xuất huyết dưới nhện vùng cầu não và trán phải không còn hình ảnh tổn thương trên chẩn đoán hình ảnh.

- Gãy xương hàm trên và hàm dưới bên trái.

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y, quy định về tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Kim T2 tại thời điểm giám định là: 57% (Năm mươi bảy phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

3. Kết luận khác: Hiện tại, các thương tích trên cơ thể Lê Kim T2 đang trong quá trình điều trị và phục hồi, chưa đánh giá đầy đủ mức độ tổn thương cũng như di chứng, biến chứng để lại. Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X đưa Lê Kim T2 đi giám đinh bổ sung sau khi đã điều trị và phục hồi ổn định.

* Tại Bản kết luận giám định bổ sung tổn thương trên cơ thể người sống số: 5708/KLTTCT-C09B, ngày 03/10/2024 của Phân Viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

1. Các kết quả chính

- Sẹo bỏng vùng đùi gây tổn thương hoàn toàn thần kinh mác chung bên phải.

- Nứt xương trán trái.

- Gãy cánh lớn và thân xương bướm trái.

- Tụ máu dưới màng cứng vùng thái dương phải không còn hình ảnh tổn thương trên chẩn đoán hình ảnh.

- Xuất huyết dưới nhện vùng cầu não và trán phải không còn hình ảnh tổn thương trên chẩn đoán hình ảnh.

- Gãy xương hàm trên và hàm dưới bên trái.

2. Kết luận Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định về tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Kim T2 tại thời điểm giám định là: 63% (Sáu mươi ba phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

* Kết quả kiểm tra nồng độ cồn và chất kích thích bị cấm đối với Võ Ngọc T, xác định không vi phạm.

* Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vào lúc 16 giờ 20 phút, ngày 17/6/2024 thể hiện:

- Hiện trường xảy ra tai nạn tại Km 1774 + 800m, Quốc lộ A, thuộc ấp A, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai là đoạn đường thẳng, trải thảm nhựa bằng phẳng, mặt đường nhẵn rộng 12m, ở giữa đường có vạch sơn đơn, đứt nét màu vàng (vạch tim đường) chia mặt đường thành hai phần đường xe chạy ngược chiều nhau, mỗi phần đường rộng 06m. Ở mỗi phần đường có vạch sơn đơn đứt nét màu trắng chia phần đường thành hai làn đường. Làn đường dành cho xe ô tô và xe mô tô rộng 3,5m; làn đường dành cho xe mô tô, xe thô sơ, xe gắn máy rộng 2,5m.

- Quá trình khám nghiệm chọn hướng lưu thông từ Thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Bình Thuận làm hướng chuẩn. Chọn mép đường bên phải theo hướng đi làm vạch chuẩn. Các phép đo được tính theo hình chiếu vuông góc. Hiện trường được mô tả như sau:

+ Sau tai nạn xe ô tô tải biển số 60C-349.32 dừng trên làn đường xe cơ giới của cả 02 phần đường, đầu xe nằm trên làn đường xe cơ giới bên trái, phần thân xe nằm ở làn đường xe cơ giới bên phải đường Quốc lộ 1. Đầu xe ô tô hướng Thành phố Hồ Chí Minh, đuôi xe hướng vào đường H- Mây Tàu. T3 trục bánh trước bên trái cách vạch chuẩn là 5,7m, tâm trục bánh sau (hàng thứ nhất) cách vạch chuẩn là 3,2m, tâm trục bánh sau (hàng thứ hai) cách vạch chuẩn 2,8m và cách điểm mốc là 10,5m.

+ Dấu vết lốp của xe mô tô biển số 60H5-164.97 dài 1,3m nằm trên làn đường dành cho xe ô tô và xe mô tô. Đầu vết lốp hướng đi Thành phố Hồ Chí Minh và cách tâm trục bánh trước bên trái xe ô tô tải biển số 60C-349.32 về hướng Thành phố Hồ Chí Minh 0,3m và cách vạch chuẩn là 2,9m. Đuôi vết lốp hướng đi tỉnh Bình Thuận và cách vạch chuẩn 2,8m.

+ Dấu vết cày xe mô tô 60H5-164.97 nằm trên làn đường xe cơ giới bên phải Quốc lộ A, dấu vết cày dài 0,4m. Đầu vết cày hướng đi Thành phố Hồ Chí Minh và nằm thẳng hàng với tâm trục bánh sau thứ nhất bên trái xe ô tô tải biên số 60C-349.32 và cách vạch chuẩn là 2,8m. Đuôi vết cày hướng tỉnh Bình Thuận và cách vạch chuẩn là 2,7m.

+ Sau tai nạn xe mô tô biển số 60H5-164.97 nằm trong lề bên phải Quốc lộ A, đầu xe mô tô hướng đi tỉnh Bình Thuận cách vạch chuẩn là 02m và cách điểm mốc về hướng tỉnh Bình Thuận là 6,5m. Đuôi xe mô tô hướng đi Thành phố Hồ Chí Minh, tâm trục bánh sau cách vạch chuẩn là 03m và cách trục bánh sau xe ô tô tải biển số 60C-349.32 về hướng Thành phố Hồ Chí Minh là 2,3m.

+ Trong lề phải đường cách trục tâm bánh sau thứ hai bên trái xe ô tô tải biển số 60C-349.32 về hướng Thành phố Hồ Chí Minh 10,5m là trụ cột điện ký hiệu /03/16 được chọn làm mốc của hiện trường vụ tai nạn.

* Kết quả khám nghiệm phương tiện:

- Đối với xe ô tô tải biển số 60C-349.32:

+ Dè chắn bùn tại vị trí hàng bánh xe thứ nhất bên trái có vết ma sát nứt vỡ phạm vi (15x10)cm, tâm dấu vết cách mặt đất 90cm. Cách tâm vết nứt, vỡ 60cm phát hiện 01 vết ma sát đẩy cong mủ nhựa gây lún vào trong phạm vi (03x06)cm, tâm dấu vết cách mặt đất 110cm.

+ Mặt ngoài lốp xe phía sau hàng thứ nhất bên trái có vết ma sát gây rách cao su của lốp bánh xe phạm vi (10x01)cm, tâm dấu vết cách van bơm 33cm.

- Đối với xe mô tô biển số 60H5-164.97:

+ Cụm đèn báo rẽ phía trước bên phải và bên trái bể rời khỏi vị trí. Cụm đèn chiếu sáng phía trước bể rời khởi vị trí.

+ Ốp mủ nhựa bảo vệ cụm đèn chiếu sáng, đèn xin đường phía trước bể rời khỏi vị trí.

+ Cụm đồng hồ tốc độ bể rời khỏi vị trí.

+ Ốp mủ nhựa đấu tay lái trái bể rời khỏi vị trí.

+ Phanh tay trước bên phải gãy rời khỏi vị trí.

+ Giảm xóc phía trước bên phải gãy rời khỏi vị trí, tâm dấu vết cách mặt đất 27 cm.

+ Vành bánh trước có vết ma sát, móp méo, biến dạng kim loại, đẩy cong từ ngoài vào trong phạm vi (13x02)cm, tâm dấu vết cách van bơm 43 cm.

+ Dè chắn bùn phía trước bể rời khỏi vị trí.

+ Yếm chắn gió bên trái bể rời khỏi vị trí.

+ Càng lái bị đẩy cong từ trước về sau 10cm so với vị trí ban đầu.

+ Ốp kim loại bảo vệ động cơ phía bên trái bị lủng lỗ phạm vi (03x3,5)cm, tâm dấu vết cách mặt đất 24cm.

+ Cần số bị đẩy cong từ trước ra sau dính vào phần động cơ xe, tâm dấu vết cách mặt đất 15cm.

+ Gác để chân phía trước bên trái bị đẩy cong từ trước ra sau 10cm so với vị trí ban đầu.

+ Ốp mủ nhựa bảo vệ phần hông bên trái xe bể rời khỏi vị trí.

+ Cụm đèn báo rẽ, đèn đuôi xe bể rời hoàn toàn khỏi vị trí.

* Kết quả giám định an toàn kỹ thuật:

- Tình trạng kỹ thuật sau tai nạn của xe ô tô bơm bê tông biển số 60C- 349.32 tại thời điểm giám định:

+ Xe hoạt động bình thường.

+ Hệ thống đèn chiếu sáng, cụm đèn báo rẽ trước, sau, đèn kích thước, đèn phanh, đèn lùi và còi điện vẫn hoạt động tốt.

+ Hệ thống phanh và hệ thống lái vẫn hoạt động tốt, sử dụng an toàn.

+ Khung gầm, buồng lái và thân vỏ xe vẫn tốt.

+ Lốp ngoài trục 2 bên tài bị xì lủng. Tất cả những lốp xe còn lại không bị nứt, chiều cao hoa lốp vẫn nằm trong giới hạn nhà sản xuất.

+ Động cơ, hệ thống truyền lực và các hệ thống khác vẫn hoạt động bình thường, sử dụng an toàn.

- Tình trạng kỹ thuật sau tai nạn của xe mô tô biển số 60H5-164.97 tại thời điểm kiểm tra: Phương tiện bị biến dạng, hư hỏng nặng.

- Căn cứ vào biên bản khám nghiệm phương tiện và tình trạng an toàn kỹ thuật sau tai nạn thì an toàn kỹ thuật của xe ô tô bơm bê tông biển số 60C-349.32 quá trình trước, trong khi xảy ra vụ tai nạn vẫn đảm bảo an toàn.

- Không có cơ sở để đánh giá tình trạng an toàn kỹ thuật của xe mô tô biển số 60H5-164.97 quá trình trước và trong khi xảy ra tai nạn.

* Điểm đụng

- Điểm đụng trên phương tiện: Phần đầu xe mô tô biển số 60H5-164.97 va chạm với phần trục bánh sau số 2 bên trái xe ô tô bơm bê tông biển số 60C-349.32.

- Điểm đụng trên đường: Thuộc làn đường dành cho xe ô tô, xe mô tô thuộc phần đường bên phải Quốc lộ A (tính theo hướng lưu thông từ thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Bình Thuận) tại Km 1774+800m thuộc ấp A, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

* Vật chứng thu giữ:

- 01 xe ô tô tải biển số 60C-349.32 cùng giấy chứng nhận đăng ký và giấy chứng nhận kiểm định phương tiện.

- 01 giấy phép lái xe hạng C số: 750065016046, mang tên Võ Ngọc T do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đ cấp ngày 21/10/2022, có giá trị đến ngày 21/10/2027.

- 01 xe mô tô biển số 60H5-164.97.

- 01 đoạn dữ liệu điện tử (camera ghi hình) diễn biến vụ án, được trích xuất từ camera nhà người dân gần hiện trường, được Cơ quan điều tra Công an huyện X sao lưu dữ liệu điện tử vào đĩa DVD.

* Trách nhiệm dân sự: Sau tai nạn, Võ Ngọc T đã đến gia đình em Lê Kim T2 để động viên, thăm hỏi và thỏa thuận bồi thường về dân sự số tiền 30.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của Lê Kim T2 là chị Nguyễn Thị Cẩm V, sinh năm 1986, ngụ tại ấp A, xã X, huyện X, tỉnh Đông Nai (mẹ ruột T2) đã nhận đủ số tiền, làm đơn bãi nại và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Võ Ngọc T, cam kết không thắc mắc, khiếu nại hay khiếu kiện gì về sau.

Tại bản Cáo trạng số: 246/CT-VKS-HS ngày 26 tháng 11 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố bị cáo Võ Ngọc T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo bản cáo trạng và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Võ Ngọc T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tình tiết tăng nặng: không có. Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải,

đại diện của bị hại làm đơn bãi nại và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội, bị hại có một phần lỗi. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt: Bị cáo Võ Ngọc T từ 14 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung Cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào khoảng 15 giờ 10 phút, ngày 17/6/2024, tại Km 1774 + 800m, Quốc lộ A, thuộc ấp A, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Võ Ngọc T điều khiển xe ô tô tải biển số 60C-349.32 lưu thông từ hẻm Ấ- Mây Tàu chuyển hướng qua đường Quốc lộ 1 không đảm bảo an toàn nên đã xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 60H5-164.97 do em Lê Kim T2 điều khiển lưu thông trên phần đường dành cho xe ô tô và xe mô tô bên phải Quốc lộ A (theo hướng từ Thành phố Hồ Chí Minh đi Bình Thuận) gây tai nạn giao thông. Hậu quả em Lê Kim T2 bị thương tích với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 63%.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ, với hậu quả thương tích cho em Lê Kim T2 với tỷ lệ tổn thương cơ thể 63%, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Võ Ngọc T phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; bị hại có một phần lỗi; đại diện bị hại làm đơn bãi nại cho bị cáo; có cha ruột là người có công với Cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến an toàn giao thông, gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể trên 60% cho người khác. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội do vô ý, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nghĩ nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục răn đe đối và phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Các đương sự không có yêu cầu gì về dân sự nên không xem xét, giải quyết.

[7] Đối với em Lê Kim T2 đã có hành vi điều khiển xe mô tô trong tình trạng chưa đủ tuổi điều khiện xe mô tô hai bánh, thiếu chú ý quan sát đã vi phạm vào khoản 23 Điều 8 và khoản 1 Điều 60 Luật giao thông đường bộ nhưng gây hậu quả cho sức khỏe chính bản thân mình. Đồng thời, Lê Kim T2 chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đưa ra hình thức xử lý là phù hợp.

Đối với anh Mu Hăm M là chủ sở hữu hợp pháp của xe mô tô biển số 60H5-164.97 do không biết việc Lê Kim T2 tự ý lấy xe mô tô của mình điều khiển gây tai nạn giao thông nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X không đưa ra xử lý là phù hợp.

[8] Về vật chứng vụ án:

+ 01 xe ô tô tải biển số 60C-349.32 cùng giấy chứng nhận đăng ký và giấy chứng nhận kiểm định phương tiện. Quá trình điều tra xác định, xe ô tô nêu trên do Công ty trách nhiệm hữu hạn H1, địa chỉ: Số F, đường K, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai là chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X đã trao trả xe ô tô và giấy tờ cho người đại diện hợp pháp của Công ty trách nhiệm hữu hạn H1 là phù hợp.

+ 01 xe mô tô biển số 60H5-164.97. Quá trình điều tra xác định, xe mô tô nêu trên do anh Mu Hăm M, sinh năm 2004, ngụ tại ấp D, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai là chủ sở hữu hợp pháp. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X đã trao trả lại chiếc xe nêu trên cho anh M.

+ Trả lại cho bị cáo Võ Ngọc T 01 giấy phép lái xe hạng C số 750065016046 mang tên Võ Ngọc T do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đ cấp ngày 21/10/2022, có giá trị đến ngày 21/10/2027.

+ Lưu hồ sơ vụ án 01 đoạn dữ liệu điện tử (camera ghi hình) diễn biến vụ án, được trích xuất từ camera nhà người dân gần hiện trường, được Cơ quan điều tra Công an huyện X sao lưu dữ liệu điện tử vào đĩa DVD.

[9] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[10] Về án phí: bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Võ Ngọc T phạm tội: "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Võ Ngọc T **01** (**một**) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **02** (**hai**) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 06/01/2025).

Giao bị cáo Võ Ngọc T cho Ủy ban nhân dân phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 87 và khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả lại cho bị cáo Võ Ngọc T 01 (một) giấy phép lái xe hạng C số 750065016046 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đ cấp ngày 21/10/2022, có giá trị đến ngày 21/10/2027.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/11/2024).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Võ Ngọc T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND. T. Đồng Nai;
- VKSND T. Đồng Nai;
- Sở Tư pháp T. Đồng Nai;
- Công an H. Xuân Lộc;
- VKSND H. Xuân Lộc;

- Chi cục THADS H. Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

Nguyễn Thị Quỳnh Hương